

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẬP
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2024/HS-ST
Ngày 31 tháng 12 năm 2024

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP, TỈNH PHÚ THỌ

- Thh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Vững

Bà Hoàng Nữ Quyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Mạnh Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm là trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Phú Thọ và điểm cầu thh phần thuộc trại tạm giam công an tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2024/TLST- HS ngày 15 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình H; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 10/10/1971 tại thh phố L, tỉnh L; nơi cư trú: Khu 6, xã X, huyện Y, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 07/10; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Đình H (đã chết) và bà Nguyễn Thị N (đã chết); Vợ: Bùi Thị O, con: có 02 con sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1994;

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: 01 tiền sự

Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hh chính giáo dục tại xã, phường thị trấn số 33/QĐ-UBND ngày 29/8/2023 của UBND xã X áp dụng biện pháp xử lý hh chính giáo dục tại xã, phường thị trấn đối với Nguyễn Đình H là 03 tháng về hh vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 29/11/2023, H đã chấp hh xong. Tính đến ngày 15/9/2024, H chưa được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hh chính.

- Nhân thân: Tại Bản án số 38/2020/HSST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Đình H 24 tháng tù và 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". H đã chấp hh xong toàn bộ bản án ngày 15/6/2022. Tính đến ngày 15/9/2024, H được đương nhiên được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/9/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Phú Thọ, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình H: Bà Phạm Thị T – Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ, có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- A Chu Tuấn A, sinh năm 1991; địa chỉ: Khu T, xã H, huyện Y, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

- A Vũ Đức P, sinh năm 1988; địa chỉ: Khu T, xã Hưng L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ, có đơn đề nghị vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 40 phút, ngày 15/9/2024, tại khu 6, xã X, huyện Y, tỉnh Phú Thọ, Tổ công tác của Công an huyện Y tiến hành tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn, thì phát hiện Vũ Đức P, sinh năm 1988 và Chu Tuấn A, sinh năm 1991, cùng ở khu T, xã H, huyện Y, tỉnh Phú Thọ có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. Tại thời điểm kiểm tra Chu Tuấn A, Vũ Đức P khai nhận cả hai vừa sử dụng ma túy heroine. Đồng thời, Chu Tuấn A đã tự nguyện giao nộp cho tổ công tác các vật chứng vừa sử dụng ma túy gồm: 01 mảnh giấy loại giấy chống ẩm của bao thuốc lá một mặt màu trắng, một mặt màu vàng có bám dính chất bột màu trắng; 01 mảnh giấy loại giấy chống ẩm của bao thuốc lá đã bị bóc bỏ lớp giấy màu trắng, phần còn lại đã bị than hóa, một mặt có bám dính chất màu nâu đen, đây là phần còn lại của gói ma túy heroine mà A, P đã sử dụng và 01 chiếc bật lửa ga. Chu Tuấn A, Vũ Đức P khai mua gói ma túy heroine của Nguyễn Đình H, sinh năm 1971, ở khu 6, xã X, huyện Y với giá 500.000đ. Tổ công tác Công an huyện Y đã tiến hành lập biên bản, thu giữ, niêm phong toàn bộ vật chứng nêu trên và chuyển đến Cơ quan CSĐT công an huyện Y để giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ lời khai của Chu Tuấn A và Vũ Đức P, ngày 15/9/2024, cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Đình H. Kết quả khám xét đã thu giữ tại giàn bát trong gian nhà bếp của Nguyễn Đình H 01 gói giấy, loại giấy chống ẩm của bao thuốc lá một mặt màu trắng, một mặt màu vàng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng và 01 gói nilon màu đen, mở ra bên trong là 01 gói nilon màu xA, bên trong gói nilon màu xA có chứa chất bột cục màu trắng. Nguyễn Đình H khai nhận là ma túy heroine, H tàng trữ nhằm mục đích để bán kiếm lời.

Tại cơ quan điều tra các đối tượng đã khai nhận hành vi của mình như sau: Do muốn có tiền tiêu sài cá nhân, ngày 09/9/2024, Nguyễn Đình H đã đi đến xã P, huyện T, tỉnh Yên Bái để tìm mua ma túy heroine về để bán kiếm lời. Tại đây, H đã gặp một người đàn ông, có đặc điểm khoảng 50 tuổi, H không biết tên, địa chỉ của người này và mua 01 gói ma túy heroine với giá 1.000.000đ. Sau khi mua được ma túy, H đi về

nhà ở của mình rồi chia gói ma túy làm 3 gói nhỏ, cất giấu ở tại giàn bát trong gian nhà bếp của mình để khi nào có người hỏi mua thì bán để kiếm lời.

Khoảng 07 giờ 50 phút, ngày 15/9/2024, Chu Tuấn A và Vũ Đức P (*cả hai đều là người nghiện ma túy*) rủ nhau góp tiền để mua ma túy heroine về sử dụng chung, A góp 300.000đ, P góp 200.000đ. Do A có quen biết trước đó với Nguyễn Đình H và biết H trước đây cũng có sử dụng ma túy heroine, nên A đã dùng điện thoại Nokia, màn hình đen trắng có số thuê bao 0383.229.851 (*chiếc điện thoại này A mượn của mẹ đẻ của mình là bà Phạm Thị Nuôi*) gọi điện vào số thuê bao 0368.022.774 của Nguyễn Đình H để hỏi mua 01 gói ma túy Heroine với giá 500.000đ, H đồng ý và hẹn A đến nhà của mình để giao dịch. Sau đó, H đã đến giàn bát trong gian nhà bếp của mình lấy 01 gói ma túy herone có đặc điểm được gói A giấy chống ẩm của bao thuốc lá có mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng cất giữ trên người mục đích để bán cho A, rồi đi đến chòi trồng cá của gia đình mình (*đối diện với nhà ở của H*) để làm việc. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Chu Tuấn A, Vũ Đức P đi đến trước cổng nhà ở của H ở khu 6, xã X, huyện Y, tỉnh Phú Thọ. Lúc này, P đứng đợi ở trước cổng còn A đi đến chòi trồng cá để gặp H. Tại đây, A đã đưa cho H 500.000đ, H đã bán cho A 01 gói ma túy Heroine có đặc điểm được gói A giấy chống ẩm của bao thuốc lá có mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng là ma túy heroine. Sau khi bán ma túy cho A, H ở nhà tiếp tục làm việc. Đến 14 giờ 50 phút cùng ngày, Cơ quan CSĐT công an huyện Y tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H và đã thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Ngoài ra, H đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra số tiền 500.000đ (*là bán ma túy cho A*) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y15A có gắn thẻ sim 0368022774 (*là chiếc điện thoại H dùng trao đổi với A để mua bán ma túy*).

Đối với Chu Tuấn A và Vũ Đức P, sau khi mua được ma túy heroine, A, P đã đi đến cầu trần thuộc khu 6, xã X, huyện Y, tỉnh Phú Thọ để sử dụng. Khi vừa sử dụng xong thì bị Tổ công tác của Công an huyện Y kiểm tra, lập biên bản, thu giữ các vật chứng như đã nêu trên.

Ngày 15/9/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã ra quyết định trưng cầu giám định Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ giám định chất bột màu trắng bám dính trên 01 mảnh giấy loại giấy chống ẩm của bao thuốc lá một mặt màu trắng, một mặt màu vàng; chất màu nâu đen bám dính trên 01 mảnh giấy loại giấy chống ẩm của bao thuốc lá đã bị bóc bỏ lớp giấy màu trắng, phần còn lại đã bị than hóa (*vật chứng thu giữ của Chu Tuấn A*) và chất bột cục màu trắng chứa trong 01 gói giấy, loại giấy chống ẩm của bao thuốc lá một mặt màu trắng, một mặt màu vàng; chất bột cục màu trắng chứa trong 01 gói nilon màu xA được gói trong 01 gói nilon màu đen (*vật chứng thu giữ tại giàn bát trong gian nhà bếp của H*) có phải ma túy không? Loại ma túy gì? Khối lượng là bao nhiêu?

Tại bản kết luận giám định số 1260/KL-KTHS, ngày 18/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

- *Chất bột màu trắng bám dính trên 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng và chất màu nâu đen bám dính trên 01 mảnh giấy hai mặt màu trắng bạc đều là ma túy, loại **Heroine** (Heroin).*

Mẫu (chất) bám dính là mẫu ở dạng vết, không xác định được khối lượng trên cân phân tích 3 số.

- *Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 01 gói nilon và 01 gói giấy gửi đến giám định có tổng khối lượng là: 1,244 gam; là ma túy; loại **Heroine** (Heroin).*

** Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine), được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các dA mục chất ma túy và tiền chất”*

Về vật chứng của vụ án:

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng gồm: Vật chứng được hoàn lại sau giám định: Bì giấy thứ nhất ghi vật chứng thu giữ của Chu Tuấn A, trả lại toàn bộ bao gói gửi đến giám định. Bì giấy thứ hai ghi vật chứng thu giữ của Nguyễn Đình H, trả lại 1,169gam chất bột, cục màu trắng, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định. Tất cả được niêm p dán kín trong 01 túi niêm p, bên ngoài túi niêm p có 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thh phần liên quan tại các mép dán. Thu giữ của của Nguyễn Đình H số tiền 500.000đ và 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu ViVo Y15A, màu xA, bên trong lắp số thuê bao 0368.022.774; 01 chiếc bật lửa ga. Các vật chứng nêu trên hiện đang được bảo quản và xem xét xử lý trong quá trình giải quyết vụ án.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màn hình đen trắng, lắp số thuê bao 0983.229.851 mà A dùng để liên lạc với H mua ma túy. Qua trình điều tra xác định đây là điện thoại của bà Phạm Thị Nuôi (mẹ đẻ của A). Cơ quan điều tra đã yêu cầu bà Phạm Thị Nuôi giao nộp để phục vụ quá trình điều tra, nhưng chiếc điện thoại này bà Nuôi đã làm mất nên chưa thu giữ được.

Về tài sản: Bị cáo Nguyễn Đình H đã không có tài sản riêng gì có giá trị.

Đối với Chu Tuấn A và Vũ Đức P: Quá trình điều tra đã chứng minh, A và P đã có hh vi cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy (*Số ma túy A và P đã sử dụng hết nên không xác định được khối lượng*) tại khu 6, xã X, huyện Y. Bản thân A và P không có tiền sự, về hh vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không có tiền án về các tội quy định tại Điều 248, 249, 250, 251, 252 của BLHS và đều là người nghiện ma túy nên đã rủ nhau góp tiền mua ma túy về cùng sử dụng. Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã chuyển đến Công an huyện Y để xử phạt vi phạm hh chính về hh vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với A và P là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Đình H tại xã Phình Hồ, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái vào ngày 09/9/2024, Cơ quan điều tra đã tiến hh xác minh nhưng không xác định được là ai, ở đâu nên chưa có căn cứ để xử lý.

Cáo trạng số: 40/CT -VKSLT ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Đình H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự ;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù đến 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 15/09/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Đình H.

- Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu nộp vào công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu ViVo, màu xA đã cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Đình H và số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) của Nguyễn Đình H.

Tịch thu tiêu hủy: Bì giấy thứ nhất ghi vật chứng thu giữ của Chu Tuấn A, trả lại toàn bộ bao gói gửi đến giám định. Bì giấy thứ hai ghi vật chứng thu giữ của Nguyễn Đình H, trả lại 1,169gam chất bột, cục màu trắng, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định. Tất cả được niêm p dán kín trong 01 túi niêm p, bên ngoài túi niêm p có 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thh phần liên quan tại các mép dán là vật cấm lưu hh và 01 chiếc bật lửa ga màu xA đã cũ, đã qua sử dụng, 01 sim điện thoại số 0368.022.774 của Nguyễn Đình H.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Đình H.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày rõ tình tiết liên quan đến vụ án và phù hợp với lời khai của bị cáo. Ngoài ra A Chu Tuấn A không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí về phần tội dA, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời, trở thh người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa, Nguyễn Đình H đã hoàn toàn khai nhận hh vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hình vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hình vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đình H đã khai nhận toàn bộ hình vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 11 giờ, ngày 15/9/2024, tại chòi trồng cá của gia đình Nguyễn Đình H, ở khu 6, xã X, huyện Y, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Đình H đã có hình vi bán trái phép 01 gói ma túy, loại heroine cho Chu Tuấn A, với giá 500.000đ (*số ma túy heroine các đối tượng đã sử dụng hết nên không xác định được khối lượng*). Khám xét tại nhà ở của Nguyễn Đình H thu giữ 02 gói ma túy, loại Heroine có tổng khối lượng là 1,244 gam, H tàng trữ nhằm mục đích để bán kiếm lời. Vì vậy, hình vi của Nguyễn Đình H đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự với tổng khối lượng ma túy heroine xác định được để truy cứu trách nhiệm hình sự là 1,244 gam. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản làm việc, biên bản lấy lời khai, biên bản khám xét, kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Nội dung Điều 251 Bộ luật hình sự quy định như sau:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hình vi của Nguyễn Đình H đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ là chế độ quản lý đặc biệt đối với chất ma túy của Nhà nước gây mất trật tự trị an trên địa bàn và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hình vi bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hình vi phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải đưa bị cáo ra xét xử và có hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần xem xét đến nhân thân, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau:

Về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo đã bị đưa ra xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo bản án số 38 ngày 30/9/2020 và đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hh vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó là bài học để rút kinh nghiệm cho bản thân mà vẫn tiếp tục vi phạm pháp luật do vậy cần có mức hình phạt tương xứng với hh vi của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo H đều thh khẩn khai báo ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, để giáo dục bị cáo trở thh người công dân có ích cho gia đình và xã hội cần phải xử phạt Nguyễn Đình H mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên xác định bị cáo Nguyễn Đình H không có tài sản riêng gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với các vật chứng gồm: Bì giấy thứ nhất ghi vật chứng thu giữ của Chu Tuấn A, trả lại toàn bộ bao gói gửi đến giám định. Bì giấy thứ hai ghi vật chứng thu giữ của Nguyễn Đình H, trả lại 1,169gam chất bột, cục màu trắng, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định. Tất cả được niêm p dán kín trong 01 túi niêm p, bên ngoài túi niêm p có 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thh phần liên quan tại các mép dán là vật cấm lưu hh và 01 chiếc bật lửa ga, 01 sim điện thoại số 0368.022.774 của Nguyễn Đình H không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu ViVo, màu xA đã cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Đình H đã liên lạc dùng để bán ma túy cho Chu Tuấn A và số tiền 500.000đ bị cáo bán ma túy cho Chu Tuấn A mà có cần tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màn hình đen trắng, lắp số thuê bao 0983.229.851 mà A dùng để liên lạc với H mua ma túy. Quá trình điều tra xác định đây là điện thoại của bà Phạm Thị N (mẹ đẻ của A), còn sim điện thoại là của Chu Tuấn A. Cơ quan điều tra đã yêu cầu bà Phạm Thị N giao nộp để phục vụ quá trình điều tra, nhưng chiếc điện thoại này bà Nuôi đã làm mất nên chưa thu giữ được nên không đặt ra xử lý là phù hợp.

Đối với sim điện thoại A đã làm rơi mất thuê bao 0983.229.851 mà A dùng để liên lạc với H mua ma túy, A đã làm rơi mất nên không đặt ra xem xét, xử lý là phù hợp.

Đối với Chu Tuấn A và Vũ Đức P đã có hh vi cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy. Số ma túy A và P đã sử dụng hết nên không xác định được khối lượng. Bản thân A và P không có tiền sự, về hh vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không có tiền án về các tội quy định tại Điều 248, 249, 250, 251, 252 của BLHS và đều là người nghiện ma túy nên đã rủ nhau góp tiền mua ma túy về cùng sử dụng. Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã chuyển đến Công an huyện Y để xử phạt vi phạm hh chính về hh vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với A và P là phù hợp.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Đình H tại xã P, huyện T, tỉnh Yên Bái vào ngày 09/9/2024, Cơ quan điều tra đã tiến hh xác minh nhưng không xác định được là ai, ở đâu nên chưa có căn cứ để xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình H là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự ;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 15/09/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Đình H.

[2] Về xử lý vật chứng vụ án:

Tịch thu nộp vào công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu ViVo, màu xA đã cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Đình H và số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) của Nguyễn Đình H.

Tịch thu tiêu hủy: Bì giấy thứ nhất ghi vật chứng thu giữ của Chu Tuấn A, trả lại toàn bộ bao gói gửi đến giám định. Bì giấy thứ hai ghi vật chứng thu giữ của Nguyễn Đình H, trả lại 1,169gam chất bột, cục màu trắng, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định. Tất cả được niêm p dán kín trong 01 túi niêm p, bên ngoài túi niêm p có 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thh phần liên quan tại các mép dán là vật cấm lưu hh và 01 chiếc bật lửa ga màu xA đã cũ, đã qua sử dụng, 01 sim điện thoại số 0368.022.774 của Nguyễn Đình H.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/11/2024 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Y và công an huyện Y)

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Đình H.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- UBND xã X, huyện Y;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu HSVA, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thu Trang

